

Vén màn bí mật, quặng bauxite hay uranium?

*Mai Thanh Truyết, Aug 16, 2009*

Cali Today News - Trong hiện tại, chúng ta có thể nói một cách chính xác và không sợ phản biện là những người lính Tàu dưới dạng công nhân đang hiện diện đầy rẫy trên quê hương Việt Nam của chúng ta từ Ải Nam Quan đến mũi Cà Mau, giống như mọi quốc gia trên thế giới như Tây Tạng, Tân Cương, Phi Châu... những nơi có dấu chân Trung Cộng khai thác các công trình quặng mỏ hay những công ty sản xuất khác tại những nơi này.

Cộng sản Việt Nam cũng như Trung Cộng cũng không thể nào chối cãi được nhận định trên. Tại Việt Nam, người Trung Hoa dù dưới dạng công nhân hay chuyên viên, mỗi khi vào một công ty nào đó đều sinh hoạt hoàn toàn riêng rẽ, nói chuyện với nhau bằng tiếng Hán mà thôi. Họ xây dựng lều trại làm nơi ăn ở, giải trí và có cuộc sống hoàn toàn cách biệt với các cộng sự viên người Việt. Thậm chí, mỗi khi có tranh cãi, họ ăn hiếp, đánh đập công nhân Việt. Thật không có gì nhục nhã cho bằng hiện tượng này xảy ra ngay chính trên mảnh đất quê hương của mình mà cán bộ hay công an cố tình làm ngơ trước những nghịch cảnh trên.

Những khu biệt lập này có thể nói rằng do Trung Cộng hoàn toàn quản lý mọi sinh hoạt, không có người 'lạ' nào hay cán bộ, công an Việt Nam có thể bén mảng đến được, mặc dù những công ty họ làm việc, đa số đều do người Việt quản lý.

Cho đến hôm nay, những tệ trạng trên tiếp tục diễn ra ở khắp mọi nơi, tạo nên một luồng sóng phẫn uất trong lòng người Việt, và thiết nghĩ những người công nhân lương thiện này sẽ có ngày đứng lên giành lại quyền công nhân thực sự và sẽ không để công nhân Trung Cộng hiếp đáp mãi mãi được.

Những sự kiện tương tự cũng đã từng xảy ra ở những quốc gia có người Hán xâm nhập, đôi khi đi đến đổ máu như ở Tân Cương, Tây Tạng, và gần đây nhất tại Thành Phố Alger, Algeria, qua những nguyên nhân hết sức cá nhân, nhưng từ đó xảy ra những cuộc đụng độ có tích cách chủng tộc vì sự hống hách, ức hiếp của người Hán trên mảnh đất quê hương của người bản xứ.

Trở lại Việt Nam, riêng tại hai vùng hiện đang là điểm nóng ở Việt Nam, đó là Tân Rai ở Lâm Đồng và Nhân Cơ ở Đắk Nông. Hai nơi này hiện đang được Trung Cộng phát động kế hoạch khai thác quặng mỏ bauxite từ hơn một năm nay dưới sự đồng thuận của cộng sản Việt Nam. Sau khi không thể bung bít được từ hơn 6 tháng nay, cộng sản Việt Nam đã phải bạch hóa công bố hai công trình trên mặc dù đã ký kết với Trung Cộng từ năm 2001 giữa Nông đức Mạnh và Hồ cầm Đào qua quá nhiều áp lực của đông đảo từng lớp dân chúng ở quốc nội cũng như ở hải ngoại cảnh báo về hiểm họa từ môi trường, kinh tế, chính trị, và quân sự nếu để cho Trung Cộng khai thác hai vùng này.

Nhưng trầm trọng hơn cả là trong việc nhường bước cho Trung Cộng khai thác, cộng sản Việt Nam để lộ ra tinh thần quốc tế vô sản (?) (mà bây giờ đã biến thành tinh thần quốc tế hữu sản chẳng ?) trong việc hợp tác với Trung Cộng. Và đây cũng có thể được xem như là một tiền trình then chốt của việc tiến chiếm Việt Nam không tiếng súng của Trung Cộng.

Ngay từ giờ phút này (8/2009), đã có sự hiện diện của trên 570 công nhân Trung Cộng ở Tân Rai và trên 300 ở Nhân Cơ. Đây là những con số do chính ủy ban nhân dân ở hai Tỉnh trên công bố. Thiết nghĩ, con số thực sự chắc phải cao hơn nhiều.

Có nhiều câu hỏi được đặt ra cho tình trạng nhân sự Trung Cộng ở hai địa điểm trên là, tại sao họ có mặt hơn một năm qua mà vẫn chưa hoàn tất việc chuẩn bị mặt bằng cho cơ xưởng, giải quyết các vụ đui nhà, chiếm cứ các vườn trồng cây công nghiệp của dân như trà, cà phê, cao su v.v... mà chỉ lo xây dựng lán trại và nhà ở cho công nhân và chuyên viên cùng những dịch vụ sinh hoạt khác như giải trí riêng biệt và cách ly hoàn toàn với thế giới bên ngoài bằng hàng rào được thiết lập chung quanh ? Đây là một tiến độ công trình rất chậm so với số lượng nhân công hiện có và thời gian thi công. Và điều này đang làm ngạc nhiên cho những nhà quan sát có kinh nghiệm về hoạt động công trường.

Từ đó, câu hỏi khác được đặt ra là, họ có thực tâm đến đây để khai thác quặng mỏ bauxite hay không ?

Hay là họ có những dự tính thâm độc nào khác mà việc khai thác quặng mỏ bauxite chỉ là Diện để chứng minh sự có mặt của họ, và trọng tâm chính của họ là Điềm, là khai thác một công trình bí mật nào khác ?

Để trả lời và khơi mở một số nghi vấn trên, cũng như qua đề tựa của bài viết, người viết xin lần lượt tạo dựng ra nhiều giả thuyết qua các thông tin có được để từ đó chứng minh sự hiện diện và hành động của Trung Cộng trên mảnh đất quê hương Việt Nam.

Việc khai thác quặng mỏ Uranium

Cao Nguyên Trung phần Việt Nam là một phần của Cao Nguyên Bolloven. Nơi sau này là một vùng đất bazan, chuyển hóa từ phún xuất thạch của núi lửa hàng triệu năm qua. Do đó, hàm lượng phóng xạ của vùng đất này rất cao so với các vùng đất tự nhiên khác. Và sản xuất có quặng mỏ Uranium cũng rất cao.

Để có khái niệm về việc khai thác quặng mỏ Uranium, sau đây là quy trình sơ lược dựa theo các nguyên tắc căn bản đang được sử dụng trên thế giới. Thông thường quặng Uranium có được là do sự phối hợp của hai chất đồng vị (isotope) Uranium: Uranium 235 và Uranium 238. U 238 được xem như là đồng vị nặng vì có 3 electron nhiều hơn U 235. Chính U 235 mới đích thực là tác nhân tạo ra nguồn năng lượng cho nhân loại và thông thường có trữ lượng trong hỗn hợp quặng mỏ là 0,7% mà thôi.

Việc khai thác gồm:

Quặng Uranium trong thiên nhiên cần phải được tách rời hai đồng vị 238 và 235.

Sau đó Uranium 235 sẽ được tinh luyện hay làm giàu (enrich) để đạt được nồng độ Uranium cần thiết để ứng dụng trong nhiều mục tiêu khác nhau.

Việc tinh luyện Uranium gồm 3 phương pháp: Ly tâm, khuếch tán vật lý, và dùng tia laser. Các quốc gia như Pakistan, Ấn Độ, Bắc Triều Tiên hay Iran vẫn còn đang áp dụng phương pháp cổ điển là ly tâm. Trong lúc đó, ở các quốc gia phát triển khác như Hoa Kỳ và Tây Âu, hai phương pháp sau được dùng đến vì có hiệu quả và năng suất cao hơn. Muốn chế tạo ra bom nguyên tử, ít nhất, nồng độ của Uranium cần phải đạt được là 80%. Đối với các nồng độ thấp hơn, tùy thuộc vào những ứng dụng khác nhau trong việc dùng trong các nhà máy phát điện nguyên tử hay các hệ thống an toàn trong một số dịch vụ thật chính xác trong quy trình sản xuất mà con người không đủ khả năng để điều chỉnh bằng tay hay mắt được.

Trung Tâm Nguyên Tử Lực Cuộc

Đây là một Trung Tâm nghiên cứu về nguyên tử và phóng xạ được người Pháp xây dựng từ giữa thập niên 50 ở thế kỷ trước. Hiện nay, Trung Tâm vẫn còn hoạt động. Cộng sản Việt Nam dùng Trung Tâm này để sản xuất các dụng cụ, hệ thống sensor để kiểm soát hay vận hành những khu vực hiểm yếu trong các công nghệ như khai thác mỏ than, hay các thiết bị kiểm soát trên tàu bè, cũng như trong các lãnh vực kiểm soát các valve an toàn về áp suất hay nhiệt độ, hoặc điều chỉnh một cách chính xác việc thay đổi điều kiện trong các quy trình sản xuất. Quan trọng hơn cả là việc ứng dụng vào các valve an toàn khi có vấn đề cấp bách trong vận hành để hạn chế hay tránh tai nạn.

Hiện tại, Việt Nam đang nhập cảng nguyên liệu phóng xạ từ nước ngoài.

Câu hỏi được đặt ra nơi đây là, tại sao người Pháp cho lắp đặt Trung Tâm này tại Đà Lạt vào thời điểm trên, trong khi Liên Tỉnh Lộ 20 nối liền Sài Gòn và Đà Lạt chỉ là một con lộ thô sơ, chưa được tráng nhựa đầy đủ ?

Phải có điều gì bí ẩn khiến cho họ thành lập Trung Tâm này ?

Để trả lời hai câu hỏi trên, phải chăng là họ muốn xây dựng Trung Tâm gần nơi vùng có phóng xạ để nghiên cứu, thăm dò, và khai thác nguồn nguyên liệu phóng xạ tại chỗ ?

Ngược dòng lịch sử, trong giai đoạn chiếm đóng ngắn ngủi của Nhật Bản vào Thế Chiến Thứ Hai, họ cũng đã gửi nhiều phái đoàn địa chất để thăm dò vùng này. Và trong thời

gian chiến tranh Mỹ-Việt, nhiều phái đoàn nghiên cứu của Hoa Kỳ cũng đi lại thường xuyên trên vùng Bolloven này.

Nhưng tất cả đều được giữ bí mật. Không có một báo cáo khoa học nào công bố về vấn đề trên hay cho biết vùng đất nghiên cứu có chứa nguồn nguyên liệu phóng xạ Uranium hay không ?

Giả thuyết về sự hiện diện của Trung Cộng trong vùng Cao Nguyên Trung phần

Ngày 21 tháng 4 năm 2009, tại Công ty NWT Uranium Corp. ở Toronto, Canada, Ông Chủ Tịch Tổng Giám Đốc John Lynch đã công bố bản tin sau khi họp với đối tác là Việt Nam rằng, Công ty đã đồng ý trên nguyên tắc về việc chia sẻ, khai triển và khai thác quặng mỏ Uranium ở Việt Nam. Quả thật đây là một chỉ dấu cho thấy giả thuyết có nguồn nguyên liệu phóng xạ ở cao nguyên Trung phần Việt Nam là có thật. Chính nhờ đó mới có những giao kết thăm dò và khai thác giữa Việt Nam với các đối tác khác. Và Trung Cộng, đã nắm bắt cũng như biết nguồn nguyên liệu này, vì vậy cho nên mới thực hiện dự án khai thác quặng mỏ bauxite để đánh lạc hướng thế giới thêm một lần nữa.

Theo ước tính sơ khởi của công ty NWT thì cao nguyên có trữ lượng là 210 ngàn tấn quặng oxid uranium ( $U_3O_8$ ) với nồng độ trung bình là 0,06%. Và ở một tài liệu khác cho biết hàm lượng quặng mỏ oxid uranium ở Mỏ Than Nông Sơn, Quảng Ngãi là 8.000 tấn quặng và có cùng một nồng độ trung bình với oxid uranium ở Cao Nguyên.

Qua hai thông tin trên, một lần nữa có thể cho chúng ta có một kết luận một cách xác tín là với mức độ quan trọng về nguồn nguyên liệu này khiến cho nhiều quốc gia như Pháp, Nhật, và Hoa Kỳ đã biết trước nhưng không công bố mà thôi vì điều kiện an ninh của Việt Nam trong thời chiến lúc bấy giờ không cho phép.

Ngày hôm nay, Trung Cộng đã biết và thay vì đến Việt Nam để khai thác nguồn nguyên liệu quý giá về phương diện quốc phòng này, họ đã đánh lặn con đen để nói tráo qua việc khai thác quặng mỏ Bauxite.

Với hàm lượng oxid uranium kể trên, có thể ly trích và khai thác được hàng trăm Kg Uranium có nồng độ cao có thể ứng dụng vào trong kỹ nghệ quốc phòng và quân sự.

Thêm nữa có hai chi tiết sau đây để củng cố giả thuyết về việc Trung Cộng đang bí mật chuẩn bị việc khai thác quặng mỏ Uranium:

Mỏ Than Nông Sơn đã được Việt Nam Cộng Hòa khai thác từ năm 1961, và vẫn được vận hành từ đó đến nay, và hoàn toàn không có tai nạn nào xảy ra ở Trung Quốc. Trung Cộng với tư cách nào và với lý do gì đã đem trên 200 chuyên viên vào nơi đây từ 6 tháng qua ?

Một phần Cao Nguyên Bolloven nằm trên địa phận Lào đã được Trung Cộng thuê mướn trong vòng 50 năm ?

Hai chỉ dấu sau này chính là cái chìa khóa để mở toang cánh cửa bí mật giữa cộng sản Việt Nam và Trung Cộng trong việc khai thác quặng mỏ Bauxite ở Cao Nguyên Trung phần Việt Nam.

Việc khai thác này chỉ là Diện để che mắt thế giới, và Điểm chính là việc tìm kiếm, khai thác, ly trích và tinh luyện chất phóng xạ Uranium để làm tăng lợi khí "cường quốc" của Hán tộc.

Và đây mới là điểm then chốt của tham vọng quyền lực của Trung Cộng với sự đồng thuận của đảng cộng sản Việt Nam.

Ảnh hưởng của việc khai thác quặng mỏ Uranium

Đứng về mặt môi trường, quy trình khai thác quặng mỏ Uranium tương đối phát thải phé thải ít hơn và dễ bảo quản cũng như kiểm soát hơn việc khai thác bauxite. Tuy hai công trình đều đem đến sự hủy diệt thảm thực vật ở miền Cao Nguyên này, nhưng đứng về hiệu quả kinh tế, phát triển quốc gia, cũng như quốc phòng, việc khai thác Uranium chiếm nhiều ưu thế hơn cả. Lý do là trong vòng 10 năm nữa Việt Nam sẽ đưa vào hoạt động hai nhà máy phát điện nguyên tử tại Ninh Thuận, cho nên việc khai thác Uranium này có thể là nguồn cung

cấp nguyên liệu cho nhà máy, và Việt Nam có được tính chủ động không tùy thuộc vào nước ngoài để có thể bị áp lực của các quốc gia cung cấp nguyên liệu phóng xạ trên.

Thêm một điểm cần lưu ý là, nếu Việt Nam chủ động và làm chủ được nguồn nguyên liệu quan trọng và hiếm quý này, vị trí của Việt Nam trên thương trường quốc tế sẽ được bảo đảm cũng như tư thế chính trị cũng sẽ được nâng cao vì nguyên liệu này sẽ là một yếu tố quyết định trong các mặc cả trong nhiều lãnh vực như là quốc phòng đối với những quốc gia khác trên thế giới.

Thay lời kết

Qua những nhận định vừa nêu trên, giả thuyết về việc khai thác quặng mỏ Uranium ở Cao Nguyên Trung phần và ở Nông Sơn có tính xác tín rất cao. Và giả thuyết này lại là một lý giải cho sự hiện diện của những người lính dưới dạng công nhân ở hai nơi này.

Nếu suy nghĩ trên trở thành hiện thực, người Việt quốc gia ở quốc nội và hải ngoại phải làm gì trước những diễn biến đang xảy ra trên quê hương ?

Một điều không thể chối cãi được là tiến trình Hán hóa Việt Nam của Trung Cộng đã thể hiện rất rõ ràng. Đây là một tiến trình tiệm tiến giống như trường hợp của Tân Cương và Tây Tạng.

Ngay sau khi chiếm đóng Trung Hoa lục địa, và như là lợi dụng tình trạng còn lỏng lẻo của Hội Quốc Liên, tiền thân của Liên Hiệp Quốc thời bấy giờ (1949), Mao Trạch Đông vội vàng chiếm đóng quốc gia Tây Turquist và đổi tên thành Tân Cương, cũng như chiếm Tây Tạng vào năm 1959. Tiếp theo sau, chính sách Hán hóa bắt đầu thực hiện bằng cách cho người Hán nhập cư vào hai nơi này để rồi lần lần đồng hóa bằng những cuộc hôn nhân dị chủng. Hồ Cẩm Đào, ngày nay vẫn tiếp tục chương trình trên và kết quả hiện tại là dân Tây Tạng trở thành thiểu số trên chính quê hương mình, và dân Tân Cương chỉ còn chiếm 42% trên tổng số tại nơi đây.

Qua hai diễn biến lịch sử kể trên, Việt Nam chắc chắn sẽ nằm trong “tâm bản” của Trung Cộng trong chính sách này trong một tương lai không xa.

Hãy chúng ta còn nhớ, vào những tháng cuối cùng của Việt Nam Cộng Hòa, hai mỏ hàng dầu hỏa và quặng mỏ Uranium ở Cao Nguyên đã được chính quyền thời bấy giờ mặc cả với nhiều quốc gia đối trọng khác nhau ngõ hầu cứu vãn miền Nam, nhưng bị thất bại. Và ngày hôm nay, nguy cơ nguồn nguyên liệu quốc phòng này sẽ lọt vào tay Trung Cộng rất cao.

Chính vì thế, một trong những việc làm cấp bách hôm nay là phải cảnh báo cho thế giới biết rõ âm mưu của Trung Cộng về việc khai thác quặng mỏ Uranium ở Cao Nguyên và Nông Sơn, để từ đó mượn áp lực chính trị và kinh tế của thế giới để đình chỉ việc khai thác trên.

Nếu không, Trung Cộng, một khi làm chủ được nguồn nguyên liệu này sẽ mọc “thêm râu thêm cánh” và ngang nhiên tung hoành như đi vào chỗ không người. Tinh thần Hán tộc cực đoan và chủ nghĩa bành trướng của Trung Cộng càng được đẩy mạnh thêm lên qua quyền Tân Biên Sử mới của Trung Cộng mà biên giới gồm hầu cả vùng Đông Nam Á, Miến Điện, Mã Lai, Nam Dương, Phi Luật Tân, Nam Bắc Hàn v.v...

Bằng bất cứ giá nào, người Việt khắp nơi sẽ không để nguồn nguyên liệu này lọt vào tay Trung Cộng. Nếu không, Việt Nam sẽ biến thành một vùng tranh chấp quốc tế và thảm họa sẽ khó lường trong tương lai một khi đã có tranh chấp.

Việc liên kết với các quốc gia ASEAN trong giai đoạn này để tạo hậu thuẫn trong các cuộc tranh chấp với Trung Cộng là một trong những điều kiện tối cần thiết trong lúc này. Cũng cần phải nói thêm là việc kết đoàn với Ấn Độ, một đối lực ngang ngửa với Trung Cộng cũng là việc nên làm. Ấn Độ cũng vừa có một quyết định sáng suốt trước hiểm họa Trung Cộng là chấm dứt hợp đồng xây dựng đường ống dẫn dầu khí xuyên qua Ấn Độ, Miến Điện và Vân Nam (Trung Quốc). Đây là bước ngăn chặn có hiệu quả như trước sự bành trướng của Trung Cộng.

Sự kết đoàn giữa quốc nội và hải ngoại, giữa Việt Nam và quốc tế rất cần thiết trong lúc này vì chính đảng cộng sản Việt Nam đã bắt lức một khi để sự việc kể trên xảy ra cho đất nước trong lúc họ có khả năng ngăn chặn từ lúc đầu.

Lịch Sử Việt Nam sẽ không quên tội ác kể trên!

Mai Thanh Tuyết

08/2009

Ghi chú: Tin giờ chót, Theo báo Thanh Niên ngày 6.8.2009, ông Trần Xuân Hương, Bộ Trưởng Bộ Môi Trường & Tài Nguyên vừa công bố ngày 4 tháng 8 là Việt Nam quyết định thăm dò và khai thác quặng mỏ Uranium ở Nông Sơn, ước lượng có trữ lượng 8.000 tấn quặng oxid uranium U3O8. Việc khai thác này chia làm hai đợt cho đến 2020. Đối với một số địa điểm khác, ông cũng có nêu tên Tinh Lâm Đồng nhưng không nói cụ thể như trường hợp Nông Sơn cũng như tên Đắc Nông cũng không được nhắc tới. Phải chăng đây là hai vị trí cấm kỵ vì còn nằm dưới chiêu bài khai thác quặng mỏ bauxite của Trung Cộng ?

Và ông cũng cho biết là đã ký biên bản ghi nhớ (Memorandum of Understanding) với Ấn Độ trong việc nghiên cứu và định hướng về công nghệ áp dụng cho việc khai thác quặng mỏ Uranium trên.